

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:

Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Điền vào chỗ chấm: “Lí tưởng là mục đích ... mà con người mong muốn đạt tới.”

- A. quan trọng
- B. đẹp dễ
- C. **cao đẹp nhất**
- D. mãnh liệt

Câu 2. Biểu hiện lí tưởng sống cao đẹp, đúng đắn của thanh niên là gì?

- A. Sợ khó trong học tập.
- B. **Luôn khắc phục mọi khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.**
- C. Bị cám dỗ bởi các chất kích thích nguy hiểm.
- D. Đua đòi, chạy theo những xu hướng trên mạng xã hội.

Câu 3. Có ý kiến cho rằng: “Học sinh trung học cơ sở đang tuổi ăn, tuổi chơi thì nên biết tranh thủ ăn, chơi, hưởng thụ. Còn việc học hành, làm việc, cống hiến là việc làm suốt đời”. Em sẽ lựa chọn phương án nào dưới đây?

- A. Em đồng ý vì học không chơi là sống hoài, sống phí.
- B. **Em không đồng ý vì học sinh cần thể hiện lí tưởng sống từ khi còn nhỏ, phấn đấu học tập, rèn luyện các phẩm chất cần thiết ở mọi lúc, mọi nơi.**
- C. Em đồng ý vì tuổi xuân sẽ chẳng bao giờ thắm lại nếu chỉ học mà không chơi sẽ làm cho tuổi trẻ trôi qua một cách vô ích.
- D. Em không đồng ý vì học không chơi đánh rơi tuổi trẻ, chơi không học bán rẻ tương lai.

Câu 4. Mục đích của hoạt động cộng đồng là gì?

- A. Mở rộng tầm hiểu biết cho con người.
- B. Rèn luyện kĩ năng sống.
- C. **Mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.**
- D. Phát huy truyền thống văn hóa.

Câu 5. Biện pháp nào sau đây là biện pháp mở rộng các mối quan hệ trong cộng đồng?

- A. Đề xuất nội dung các hoạt động phong phú, thiết thực.
- B. **Tham gia các câu lạc bộ.**
- C. Đưa ra các hình thức hoạt động đa dạng.
- D. Sắp xếp thời gian tổ chức các hoạt động hợp lí.

Câu 6. Q và S là bạn học cùng lớp. Q thấy S tham gia các hoạt động cộng đồng rất tích cực và đôi khi còn nghỉ học để tham gia nếu hoạt động đó trùng lịch học. Nếu em là Q thì em sẽ làm gì để xử lí tình huống này?

- A. Ủng hộ S tiếp tục tham gia các hoạt động cộng đồng vì rất ý nghĩa.
- B. Nói với cô giáo để cô phạt S vì nghỉ học để tham gia việc khác.
- C. Nói chuyện với gia đình S để có biện pháp xử lí việc này.
- D. **Nói chuyện trực tiếp với S, khuyên S nên biết cân bằng giữa việc học và tham gia hoạt động, vì ở lứa tuổi này quan trọng vẫn là học hành.**

Câu 7. Hành vi nào dưới đây thể hiện lòng yêu hoà bình?

- A. Phân biệt đối xử giữa các dân tộc.
- B. Không thừa nhận khuyết điểm của mình.
- C. Bắt mọi người phải phục tùng ý muốn của mình.

D. Cuộc sống bình yên, ổn định.

Câu 8. Em hiểu câu nói sau như thế nào: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”?

- A. Trong cuộc sống không có gì là quý cả, ngay cả độc lập và tự do.
- B. Bất cứ thứ gì cũng đều cao quý hơn độc lập, tự do.

C. Độc lập và tự do là những giá trị quý báu nhất trong cuộc sống.

- D. Không ai có đủ tiền để mua được độc lập, tự do.

Câu 9. Trong thôn em có xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước và cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Trước tình huống đó em sẽ làm gì ?

- A. Tuyên truyền bà con làm theo các đối tượng lạ.
- B. Coi như không biết chuyện gì xảy ra để không liên lụy.
- C. Làm theo các đối tượng lạ.

D. Báo ngay với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết.

Câu 10. Hành vi nào sau đây là lòng khoan dung?

- A. Nhẹ nhàng chỉ bảo con cái mỗi khi con làm sai.**
- B. Nặng lời chửi mắng em nhỏ khi em làm vỡ cốc.
- C. Hay chê bai người khác
- D. Hãy trả đũa người khác

Câu 11. Câu ca dao tục ngữ: “Đánh kẻ chạy đi, không ai đánh người chạy lại” nói về điều gì ?

- A. Lòng biết ơn.
- B. Lòng trung thành.
- C. Tinh thần đoàn kết.

D. Lòng khoan dung.

Câu 12. Nếu người thân trong gia đình bạn em làm điều trái pháp luật em nên làm gì?

- A. Mặc kệ vì không liên quan gì đến mình.
- B. Tìm cách nói rõ sự thật và khuyên họ nên làm các điều đúng đắn.
- C. Quở trách vì sao lại làm các điều sai trái.**
- D. Cũng không phải người trong gia đình mình nên không cần quan tâm.

Câu 13. Khi thực hiện kế hoạch đặt ra, chúng ta cần lưu ý điều gì?

- A. Chủ động trong cuộc sống.
- B. Từng bước hoàn thiện bản thân.
- C. Thực hiện “nước đến chân mới nhảy”.

D. Loại bỏ những yếu tố gây mất tập trung.

Câu 14. Trường hợp nào sau đây quản lí thời gian chưa hiệu quả?

- A. Anh H thường xuyên thức khuya để hoàn thành công việc.**
- B. Bạn M luôn lên kế hoạch học tập, thời gian biểu rõ ràng.
- C. Bạn T là học sinh giỏi và tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng.
- D. Chị K luôn biết cân bằng thời gian làm việc và chăm sóc gia đình hợp lí.

Câu 15. Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu có nghĩa là gì?

A. Cần xác định sự thay đổi là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống.

- B. Trước những biến cố bất ngờ, cần biết kìm nén cảm xúc.
- C. Giữ thái độ sợ hãi, lo lắng trước sự thay đổi.
- D. Quyết định nhanh chóng để giải quyết thay đổi xảy ra.

Câu 16. Điều **không** phải là biểu hiện của người thích ứng tốt với thay đổi?

- A. Y cảm thấy thật tự hào và hãnh diện về vẻ bề ngoài của mình.
- B. L muốn lãng tránh người khác khi bạn có vết sẹo trên trán.
- C. T thấy hạnh phúc khi anh trai của mình đã cưới vợ.
- D. H luôn biết kiểm soát tiền ăn hàng tháng dù giá cả đã tăng.

Câu 17. Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

- A. Nóng tính, quyết đoán.
- B. Vội vàng, bộp chộp.
- C. Điềm tĩnh, gan dạ.
- D. Tiêu cực, bảo thủ.

Câu 18. Trong lớp học, Linh được khen là bạn nữ dịu dàng, khéo léo và không để mất lòng ai. Trong các buổi học nhóm, nếu có tranh luận xảy ra, mặc dù biết rõ ai đúng, ai sai nhưng Linh cũng không đưa ra ý kiến vì không muốn mất lòng các bạn. Theo em, Linh là người như thế nào?

- A. Linh là người mạnh mẽ, quyết liệt.
- B. Linh là người chưa được tự tin, chưa linh hoạt.
- C. Linh là người có ý chí phấn đấu, có chí tiến thủ.
- D. Linh là người chăm chỉ, cần cù.

Câu 19. Em hãy cho biết khái niệm của tiêu dùng thông minh?

- A. Là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm và hiệu quả.
- B. Là thói quen tiêu dùng của một bộ phận người dân.
- C. Là thói quen tiêu dùng của số ít người dân trên toàn quốc.
- D. Là các cách thức mà người tiêu dùng chọn lựa các đồ dùng cho bản thân.

Câu 20. Tại sao phải xác định nhu cầu chính đáng?

- A. Mua được đồ dùng cần thiết phù hợp nhu cầu.
- B. Bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.
- C. Sử dụng đúng cách sản phẩm.
- D. Chọn lọc thông tin chính xác.

Câu 21. Trường hợp nào dưới đây **không** phải là vi phạm pháp luật?

- A. Anh T uống rượu say, đi xe máy gây tai nạn.
- B. Bạn M 16 tuổi đi xe đạp điện cô ý không đội mũ bảo hiểm.
- C. Do mâu thuẫn cá nhân, P uống rượu và có ý định đánh G để trả thù.
- D. Chị H sản xuất, buôn bán lương thực, thực phẩm giả.

Câu 22. Bạn H 16 tuổi, điều khiển xe mô tô vào đường cấm. Bạn H phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Hành chính
- B. Kỉ luật
- C. Dân sự
- D. Hình sự.

Câu 23. Hành vi nào dưới đây **không** vi phạm các quy định của nhà nước về kinh doanh?

- A. Kinh doanh các mặt hàng có trong giấy phép.
- B. Kinh doanh các mặt hàng Nhà nước cấm.

C. Kinh doanh không có giấy phép kinh doanh.

D. Kinh doanh hàng giả, hàng nhái.

Câu 24. Ông K mở cửa hàng và đăng kí kinh doanh với mặt hàng vật liệu xây dựng nhưng ông còn kinh doanh thêm mặt hàng hải sản đông lạnh. Hàng tháng ông chỉ nộp thuế đầy đủ với mặt hàng vật liệu xây dựng. Vậy hành vi của ông K đã vi phạm quy định của Nhà nước về:

A. đạo đức trong kinh doanh.

B. mặt hàng kinh doanh.

C. đăng kí và đóng thuế các mặt hàng kinh doanh.

D. quyền công dân trong kinh doanh

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Trên đường đi học về, An hỏi Hùng: Hùng ơi! Mấy bài tập cô giáo giao làm thế nào ấy nhỉ?

Hùng: Cách làm tương tự bài hôm nay cô chữa trên bảng ấy, nhưng mình đang suy nghĩ xem có cách giải nào đơn giản hơn không.

An: Ôi, tớ thấy khó lắm, nghĩ cũng chẳng ra đâu, cậu làm đi rồi cho tớ chép nhé!

Hùng: Ừ, thôi thế cũng được, chúng mình là bạn bè mà.

a. Khi cho bạn chép bài của mình bạn sẽ dần hình thành một thói quen, chép mà không hiểu gì cả sẽ dẫn đến nguy hiểm trong học tập.

b. An chưa có thái độ tích cực trong học tập: không cố gắng tự mình nghĩ ra lời giải cho bài tập.

c. An nên thay đổi bản thân, luôn tìm tòi để học hỏi đừng đi chép bài, dẫn đến hậu quả không hiểu và đi thi không làm được bài.

d. Trong trường hợp này việc Hùng nên cho An chép bài vì đó là đang giúp đỡ bạn trong học tập, đó là việc làm được khuyến khích.

Câu 2: Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Tình huống. Đầu năm học, C quyết tâm đạt danh hiệu học sinh giỏi. C đã liệt kê các việc cần làm ở trên lớp và ở nhà. Hai tuần đầu, C thực hiện rất tốt, nhưng sau đó C chủ quan cho rằng mình có đủ khả năng để đạt được mục tiêu đề ra, không cần tính toán các công việc cụ thể mỗi ngày. C tự nhủ, cứ để tất cả bài tập vào cuối tuần làm một loáng là xong. Nhưng đến cuối tuần, khối lượng bài tập quá nhiều khiến C không thể hoàn thành. Nhiều tuần trôi qua như vậy và cũng sắp đến kì thi học kì, C có vẻ nản lòng với mục tiêu đặt ra từ đầu năm.

a. C nên nhận thức được mình đang bị chủ quan trong học tập.

b. C có thể rủ thêm bạn bè cùng nhau học tập, tạo thêm động lực hơn.

c. C cần sắp lại thời gian biểu, thay đổi phương pháp của bản thân và quyết tâm đạt được mục tiêu ban đầu.

d. C có thể không cần quá đặt nặng việc học vì cũng cần phải có thời gian vui chơi.

Câu 3: H và K là đôi bạn thân. Thấy H hay quan tâm đến việc tính toán chi tiêu tiết kiệm để có tiền mua sách vở, quà sinh nhật tặng người thân, đóng học phí lớp bồi dưỡng Tin học, K góp ý với bạn: “Sao lúc nào cậu cũng bận tâm lo tiết kiệm tiền vậy? Mình là học sinh thì chỉ nên tập trung vào việc học tập”.

a. Mỗi người có một kế hoạch khác nhau nên việc tiết kiệm chi tiêu cũng sẽ khác nhau.

b. H nên thoải mái hơn trong việc chi tiêu, việc quan trọng của bây giờ là học.

- c. Nếu thực hiện các kế hoạch chi tiêu như vậy sẽ giúp K có thêm được các khoản chi tiêu dư ra, để phục vụ cho các việc bất ngờ trong tương lai.
- d. Việc lập kế hoạch chi tiêu không ảnh hưởng đến kết quả học tập mà còn giúp chúng ta rèn luyện được thói quen chi tiêu có kế hoạch, tiết kiệm được tiền, làm chủ được tài chính cá nhân.

Câu 4. Chị Mai ký hợp đồng lao động chính thức với một công ty may mặc trong thời gian 2 năm. Theo hợp đồng, chị Mai phải làm việc 8 giờ mỗi ngày và được hưởng các quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Sau 1 năm làm việc, chị Mai yêu cầu được giảm giờ làm vì lý do sức khỏe, nhưng không có chỉ định từ bác sĩ. Công ty từ chối yêu cầu của chị và yêu cầu chị tiếp tục làm việc theo quy định hợp đồng. Đồng thời, chị Mai phát hiện một số đồng nghiệp không tuân thủ giờ làm việc, nhưng công ty không xử lý nghiêm.

- a. Công ty có quyền yêu cầu chị Mai làm việc theo đúng thời gian quy định trong hợp đồng lao động đã ký.
- b. Chị Mai có quyền yêu cầu công ty giảm giờ làm mà không cần chứng minh lý do sức khỏe qua giấy tờ từ cơ quan y tế.
- c. Công ty không xử lý việc một số công nhân vi phạm giờ làm là vi phạm nghĩa vụ quản lý và giám sát kỷ luật lao động.
- d. Việc chị Mai được hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là một trong những quyền lợi hợp pháp của người lao động được quy định tại **Điều 168** của **Bộ luật Lao động 2019** và **Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội 2014**.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI VÀO LỚP 10 MÔN GD&ĐT

PHẦN I.

(Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

CÂU	ĐÁP ÁN	CÂU	ĐÁP ÁN
1	C	13	D
2	B	14	A
3	B	15	A
4	C	16	B
5	B	17	C
6	D	18	B
7	D	19	A
8	C	20	A
9	D	21	C
10	A	22	A
11	D	23	A
12	C	24	C

PHẦN II.

Điểm tối đa của 1 câu hỏi được 1,0 điểm

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,75 điểm
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm

CÂU	LỆNH HỎI	ĐÁP ÁN	CÂU	LỆNH HỎI	ĐÁP ÁN
Câu 1	a	Đ	Câu 3	a	Đ
	b	Đ		b	S
	c	Đ		c	Đ
	d	S		d	Đ
Câu 2	a	Đ	Câu 4	a	Đ
	b	Đ		b	S
	c	Đ		c	Đ
	d	S		d	Đ